

CÔNG TY CP XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU
Địa chỉ: 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM
Điện thoại: 028.39320518, Fax: 028.39320516

DỰ THẢO

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021



Tháng 6 năm 2021

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

STT	NỘI DUNG	Thời gian (dự kiến)	Người thực hiện
1	Tuyên bố lý do + Giới thiệu đại biểu	9h 00'	Đinh Văn Thức
2	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông	9h 10'	N.T.T Triều
3	Thông qua chương trình, qui chế làm việc của Đại hội, Thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký, Ban kiểm phiếu.	9h 20'	Đinh Văn Thức
4	Báo cáo kết quả Hoạt động SXKD năm 2020 + Phương hướng hoạt động SXKD năm 2021	9h 30'	Trần Xuân Chương
5	Báo cáo của BKS năm 2020	10h 10'	Nguyễn Hoàng Công
6	Báo cáo Tài chính 2020 đã kiểm toán + Trình thư kiểm toán	10h 20'	Nguyễn Khánh Hoàng
7	Các tờ trình tại Đại hội cổ đông 2021	10h 30'	Trần Xuân Chương
8	GIẢI LAO	10'	
9	Thảo luận, đóng góp ý kiến của Cổ đông	11h 00'	Trần Xuân Chương
10	Bỏ phiếu các vấn đề được trình tại Đại hội (phiếu biểu quyết)	11h 20'	Trần Xuân Chương
11	Ban kiểm phiếu công bố KQ biểu quyết các tờ trình	11h 45'	N.T.T Triều
12	Thông qua NGHỊ QUYẾT ĐH THƯỜNG NIÊN NĂM 2021. (Biểu quyết)	11h 50'	Nguyễn Khánh Hoàng
13	Biểu quyết thông qua NGHỊ QUYẾT ĐH THƯỜNG NIÊN NĂM 2021.	11h 55'	Trần Xuân Chương
	KẾT THÚC ĐẠI HỘI		

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CÔNG TY CP XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU

BÁO CÁO

**TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2020
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2021**



PHẦN I
BÁO CÁO TỔNG KẾT
TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Do lĩnh vực nhận thầu xây lắp những năm gần đây thu hẹp dần cộng thêm tình hình đại dịch bệnh Covid-19 từ đầu năm 2020 đã tác động mạnh đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Một số Đội chủ lực xin nghỉ hoặc chuyển sang làm lĩnh vực khác bớt rủi ro.
- Hầu hết các đơn vị mà Công ty đã đầu tư góp vốn năm 2020 cũng bị ảnh hưởng nhiều dẫn đến cổ tức được chia thấp hoặc không có.
- Đầu tư chứng khoán thua lỗ do đợt dịch đầu năm 2020 thị trường giảm sâu.
- Những khoản đầu tư bất động sản: đang chờ thu hồi của cơ quan thi hành án.
- Công ty đang thu hẹp sản xuất kinh doanh nhận thầu xây lắp để tái cấu trúc lại ngành nghề kinh doanh.
- Lương, thu nhập của người lao động không được cải thiện. Một số cán bộ chủ chốt, người lao động tìm được việc làm phù hợp hơn, có thu nhập cao hơn nên đã xin nghỉ việc, chuyển công tác.

Với những nguyên nhân chủ quan và khách quan trên dẫn đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 không đạt kết quả như mong muốn và phải chịu lỗ nhiều. (chi tiết tại Bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 dưới đây).

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1. Kết quả một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ HT (%)
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Tổng Doanh thu và Thu nhập khác	tr đồng	87.680	10.903	12,4%
	Doanh thu Xây lắp	tr đồng	35.000	9.769,2	27,9%
	Doanh thu khảo sát, thiết kế	tr đồng	500	-	
	Doanh thu cho thuê bất động sản	tr đồng	480	464	96,7%
	Doanh thu hoạt động tài chính	tr đồng	51.600	670,1	1,3%
	Thu nhập khác	tr đồng	100	-	0,0%
2	Tổng chi phí	tr đồng	87.224	50.232	57,6%
	Hoạt động Xây lắp	tr đồng	33.495	8.862,6	26,5%
	Hoạt động khảo sát, thiết kế	tr đồng	479	-	

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ HT (%)
1	2	3	4	5	6=5/4
	Hoạt động tài chính	tr đồng	50.750	38.365	75,6%
	Chi phí khác	tr đồng		109,6	
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	tr đồng	2.500	3.004,6	120,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	tr đồng	457	-39.438,67	-8630%
4	Thuế TNDN (*)	tr đồng	0	63	
5	Lợi nhuận sau thuế	tr đồng	457	-39.501,7	-8644%
6	Lợi nhuận năm trước để lại	tr đồng	50.021,3	50.021,3	100%
7	Phân phối lợi nhuận	tr đồng	2.471	-	
	-Quỹ đầu tư phát triển (LNST x 5%)	tr đồng	23		
	-Quỹ khen thưởng, phúc lợi (LNST x 15%)	tr đồng	23		
	- Cổ tức				
	+Tỷ lệ chia cổ tức /năm	%	5		
	+ Chia cổ tức	tr đồng	2.425		
8	Lợi nhuận chưa phân phối	tr đồng	48.007	10.519,5	21,9%
9	Vốn góp của chủ sở hữu (Vốn điều lệ)	tr đồng	53.000,62	53.000,62	100%
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	tr đồng	48.498,32 <i>(tương đương 4.849.832 cp)</i>	48.498,32 <i>(tương đương 4.849.832 cp)</i>	
	- Cổ phiếu quỹ (theo mệnh giá)	tr đồng	4.503,68 <i>(tương đương 450.368 cp)</i>	4.503,68 <i>(tương đương 450.368 cp)</i>	
10	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Doanh thu	%	0,5%	-361,7%	
11	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Vốn điều lệ cuối kỳ báo cáo	%	0,9%	-74,5%	
12	Nộp ngân sách phát sinh trong năm	tr đồng	0	63	
13	Tổng số lao động bình quân thực hiện	Người	59	45	76,3%
14	Tổng quỹ lương	tr đồng	5.580	4.560	81,7%
15	Lương bình quân	tr đồng/ người/ tháng	6,5	5,5	84,6%
16	Thu nhập bình quân	tr đồng/ người/ tháng	7	6,3	90,0%

595
 NG T
 PHÁ
 NG - I
 0 S
 HỒ

(*) Đây là các khoản điều chỉnh chi phí Thuế TNDN của các năm trước vào chi phí Thuế TDNN hiện hành năm 2020.

2. Những nét chính về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

2.1 Nhận thầu xây lắp:

- Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh ngày càng phức tạp, đồng thời Công ty nhận thấy hiệu quả kinh doanh trong lĩnh vực nhận thầu xây lắp những năm gần đây rất thấp và mang nhiều rủi ro tiềm ẩn do giá nguyên vật liệu tăng cao không ổn định, lương công nhân và cán bộ kỹ thuật cao. Vì vậy Công ty đã có chủ trương thu hẹp sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực này để hạn chế rủi ro thua lỗ và có bước chuẩn bị để tái cấu trúc

- Giảm các Đội thi công để các Đội tự chủ sắp xếp lại công việc cho phù hợp.
- Tập trung giải quyết những tồn đọng để sau này tái cấu trúc lại Công ty.

2.2 Tư vấn khảo sát thiết kế:

Xí nghiệp tư vấn thiết kế cũng đang gặp nhiều khó khăn trong những năm gần đây do các công trình thiết kế bị Chủ đầu tư kéo dài trong khâu thanh toán, Công ty lại phải chia sẻ hậu quả.

2.3 Đầu tư, kinh doanh tài chính:

Kinh doanh tài chính mà cụ thể là kinh doanh chứng khoán, trong năm 2020 thị trường chứng khoán không được khả quan và có nhiều đợt giảm sâu nên hầu hết các đơn vị tự doanh của các Công ty chứng khoán cũng bị thua lỗ nặng và Công ty cũng không ngoại lệ.

2.4 Đánh giá chung:

Một năm sản xuất kinh doanh của Công ty bị đình trệ, kết quả thua lỗ, đời sống của người lao động bị ảnh hưởng nhiều, thu nhập giảm.

Công ty đã cố gắng giải quyết các chế độ BHXH và mức lương tối thiểu, giảm thời gian làm việc, tạo điều kiện cho người lao động tìm kiếm công việc phù hợp có thu nhập ổn định hơn.

Công ty đã và đang cố gắng giải quyết những việc còn tồn đọng.

III. VỐN VÀ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN:

1. Vốn:

Tính đến 31/12/2020, vốn chủ sở hữu là: **57.443.261.413 đồng** (Năm mươi bảy tỷ bốn trăm bốn mươi ba triệu hai trăm sáu mươi một ngàn bốn trăm mười ba đồng), trong đó:

- Vốn góp của chủ sở hữu là 53.000.620.000 đồng (Năm mươi ba tỷ, sáu trăm hai mươi ngàn đồng).
- Thặng dư vốn phát hành cổ phiếu đợt 2 năm 2010: 7.313.274.170 đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 2.081.412.863 đồng.
- Lợi nhuận chưa phân phối: 10.519.505.675 đồng

- Cổ phiếu quỹ: - 15.471.551.295 đồng

2. Tình hình sử dụng vốn:

- Tính đến 31/12/2020 tổng số tiền Công ty đã đầu tư là:
- + Góp vốn vào các dự án dài hạn: 15.591.160.000 đồng,
- + Đầu tư chứng khoán: 628.699.196 đồng,
- + Hoàn trả tiền góp vốn cho cổ đông dự án Quận 9: 11.535.000.000 đồng,
- + Quỹ đầu tư phát triển: 2.048.862.647 đồng.
- + Tiền và các khoản tương đương tiền: 288.675.321 đồng.
- + Phần vốn còn lại được dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bảng danh mục đầu tư góp vốn các dự án dài hạn:

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục các dự án đầu tư	Số tiền đã góp
1	Công ty TNHH B.O.T CSHT Đồng Tháp	313,6
2	Công ty CP Đầu tư và XD Phú Thịnh.	2.625
3	Công ty CP CS Chư Sê –KampongThom	1.022
4	Công ty CP Cao su Chư Prông -Stungtreng	885
5	Công ty CP Kho vận – Dịch vụ hàng hóa Cao su	1.600
6	Nhà và đất số 785, QL 13, KP 3 phường Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức	9.145,5
	Tổng cộng	15.591,1

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

- Tình hình dịch bệnh còn tiếp tục diễn biến phức tạp khó lường.
- Tài chính Công ty hạn hẹp dần.
- Các Đội sản xuất đã nghỉ nhiều và thời gian dài, đã chuyển sang công việc khác.
- Khó khăn nhận thầu và thực hiện trong giai đoạn này mang lại nhiều rủi ro, do tình hình dịch bệnh, vật tư nguyên liệu không ổn định.

II. CHỦ TRƯỞNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG:

- Tiếp tục thu hẹp lĩnh vực nhận thầu xây lắp, nếu có công trình phải tuyệt đối an toàn và hiệu quả mới nhận.
- Tập trung chủ yếu:
 - + Cố gắng thực hiện việc thu hồi vốn đã đầu tư vào dự án Làng biệt thự sinh thái Phường Long Bình, Quận 9 để giải quyết cho các nhà đầu tư thứ cấp và thu hồi vốn.
 - + Phân đấu trong năm 2021 và 2022 giải quyết dứt điểm những tồn đọng để tái cấu trúc lại Công ty.
 - + Cố gắng giải quyết lương và các chế độ cho người lao động Công ty như hiện nay.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

Cố gắng duy trì sản xuất kinh doanh năm 2021, giải quyết một số tồn đọng

2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 dự kiến:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
1	Tổng Doanh thu và Thu nhập khác	tr đồng	10.903	11.810
	Doanh thu Xây lắp	tr đồng	9.769,2	10.000
	Doanh thu khảo sát, thiết kế	tr đồng	-	500
	Doanh thu cho thuê bất động sản	tr đồng	464	510
	Doanh thu hoạt động tài chính	tr đồng	670,1	800
	Thu nhập khác	tr đồng		
2	Tổng chi phí	tr đồng	50.232	11.579

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
	Hoạt động Xây lắp	tr đồng	8.862,6	8.800
	Hoạt động khảo sát, thiết kế	tr đồng		479
	Hoạt động tài chính	tr đồng	38.365	
	Chi phí khác	tr đồng	109,6	
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	tr đồng	3.004,6	2.300
3	Lợi nhuận trước thuế	tr đồng	-39.438,7	232
4	Thuế TNDN	tr đồng	63	-
5	Lợi nhuận sau thuế	tr đồng	-39.501,7	232
6	Lợi nhuận năm trước để lại	tr đồng	50.021,3	10.519,5
7	Phân phối lợi nhuận	tr đồng	-	
	-Quỹ đầu tư phát triển (LNST x 5%)	tr đồng	-	12
	-Quỹ khen thưởng, phúc lợi (LNSTx5%)	tr đồng	-	12
	- Cổ tức			
	+Tỷ lệ chia cổ tức /năm	%	-	
	+ Chia cổ tức	tr đồng	-	
8	Lợi nhuận chưa phân phối	tr đồng	10.519,5	
9	Vốn góp của chủ sở hữu (Vốn điều lệ)	tr đồng	53.000,62	53.000,62
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	tr đồng	48.498,32 <i>(tương đương 4.849.832 cp)</i>	48.498,32 <i>(tương đương 4.849.832 cp)</i>
	- Cổ phiếu quỹ (theo mệnh giá)	tr đồng	4.503,68 <i>(tương đương 450.368 cp)</i>	4.503,68 <i>(tương đương 450.368 cp)</i>
10	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Doanh thu	%	-361,7%	2%
11	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Vốn điều lệ cuối kỳ báo cáo	%	-74,5%	0,4%
12	Nộp ngân sách phát sinh trong năm	tr đồng	63	-
13	Tổng số lao động bình quân thực hiện	Người	45	40
14	Tổng quỹ lương	tr đồng	4.560	4.000
15	Lương bình quân	tr đồng/ người/ tháng	5,5	5,5



Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
16	Thu nhập bình quân	tr đồng/ người/ tháng	6,3	6,3

3. Một số giải pháp triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Giao Hội đồng quản trị nghiên cứu và đề ra phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với từng thời điểm và diễn biến dịch bệnh hiện nay để hạn chế tối đa rủi ro xảy ra.

Trên đây là báo cáo tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch, giải pháp thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt./.



Nguyễn Mai Hoàng

01
ÔN
Ồ
Ư
A
T.F

CÔNG TY CP XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU

CÁC TỜ TRÌNH

XIN Ý KIẾN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021

95
G1
PHÁ
G-1
09
HC

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 và phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021

I. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2020

- ❖ Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- ❖ Căn cứ qui chế quản lý tài chính của Công ty và kết quả lợi nhuận đã được kiểm toán độc lập, Hội Đồng Quản Trị xin báo cáo về việc phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:
 - Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019 còn lại chuyển sang : 50.021,2 triệu đồng
 - Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2020 : -39.438,7 triệu đồng
 - Các khoản điều chỉnh chi phí Thuế TNDN của các năm trước vào chi phí Thuế TDNN hiện hành năm 2020 : 63 triệu đồng
 - Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020 : -39.501,7 triệu đồng
 - Lợi nhuận chưa phân phối chuyển qua năm sau : 10.519,5 triệu đồng

Theo nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2020 được thông qua thì mức chia cổ tức năm 2020 là 5%/vốn chủ sở hữu, tuy nhiên do kết quả kinh doanh bị lỗ nên HĐQT Công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc không chi trả cổ tức năm 2020.

II. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2021

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Lợi nhuận trước thuế : 232 triệu đồng.
- Thuế TNDN : 0 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 232 triệu đồng.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng - Địa ốc Cao su kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

ĐVT : triệu đồng		
STT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020	10.519,5
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	232
3	Trích Quỹ đầu tư phát triển (= LNSTx5%)	12

STT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN
4	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (= LNSTx5%)	12
5	Chia cổ tức năm 2021 (*)	-

(*) Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức chi trả cổ tức năm 2021 dựa trên kết quả sản xuất kinh doanh và công tác thu hồi vốn trong năm 2021.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mai Hoàng

C.T.C.P.
C
MINH

Số: 02/TTr - XDĐOCS-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc Ủy quyền cho HĐQT toàn quyền sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu để quyết định các khoản cho vay; vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng; đầu tư, mua bán bất động sản; đầu tư kinh doanh chứng khoán; đầu tư tài chính khác

- ❖ Căn cứ vào số liệu trên báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020;
- ❖ Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;
- ❖ Căn cứ tình hình hoạt động thực tiễn Công ty về hoạt động vay, cho vay, đầu tư, mua, bán bất động sản Để đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện một cách nhanh chóng, kịp thời, đúng thời điểm; Hội đồng quản trị kính trình và xin ý kiến của Đại hội Cổ đông nội dung như sau:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông Ủy quyền cho HĐQT toàn quyền sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu để quyết định các khoản cho vay; vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng; đầu tư, mua bán bất động sản; đầu tư kinh doanh chứng khoán; đầu tư tài chính khác thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông quyết định cho đến kỳ Đại hội tiếp theo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



Nguyễn Mai Hoàng

Số: 03/TTr- XDĐOCS-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc phương án Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thưởng cho Ban điều hành năm 2021

- ❖ Căn cứ vào số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán;
- ❖ Căn cứ kế hoạch thực hiện năm 2021,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

❖ Hội đồng quản trị:			
✓ Chủ tịch Hội đồng quản trị	:	2.000.000	đồng/tháng
✓ Thành viên Hội đồng quản trị	:	1.500.000	đồng/tháng
❖ Ban kiểm soát:			
✓ Trưởng ban	:	1.500.000	đồng/tháng
✓ Thành viên Ban kiểm soát	:	1.000.000	đồng/tháng
❖ Thư ký HĐQT	:	1.000.000	đồng/tháng

Mức thưởng mà Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được hưởng phụ thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng tối đa không vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế hàng năm.

Mức thưởng khi hoàn thành vượt mức kế hoạch cho Ban điều hành không quá 30% giá trị phần vượt lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC
CAO SU

M.S.D.N. 03.001.000.000
QUẬN 3 - T.P. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Mai Hoàng

Số: 04/TTr - XDĐOCS-HDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

- ❖ Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng - Địa Ốc Cao Su;
- ❖ Căn cứ quyết định số 76/2004/QĐ-BTC ngày 22/9/2004 ban hành qui chế lựa chọn Công ty Kiểm toán được chấp thuận cho tổ chức phát hành, Tổ chức niêm yết hoặc tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông tại nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2020. Hội đồng quản trị đã tiến hành chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 với **Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC** và đã hoàn tất công tác kiểm toán năm 2020.

Để thuận tiện cho công tác quản trị và kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng quản trị, lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách được Bộ Tài Chính cho phép kiểm toán các công ty niêm yết phát hành để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mai Hoàng

03/06/2021

Số: 05/TTr - XDĐOCS-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án, giải pháp kinh doanh trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 và phương án thu hồi vốn Dự án Làng biệt thự sinh thái Phường Long Bình, Quận 9

- ❖ Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020;
- ❖ Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;
- ❖ Căn cứ tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19.

Hội đồng quản trị kính trình và xin ý kiến của Đại hội Cổ đông nội dung như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu và đề ra quyết định phương án, giải pháp kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế của diễn biến dịch bệnh đang diễn ra rất phức tạp, khó lường nhằm hạn chế tối đa rủi ro thua lỗ.

Và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án thu hồi vốn dự án Làng biệt thự sinh thái Phường Long Bình, Quận 9.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



Nguyễn Mai Hoàng

106
ON
OI
VN
AI
T.P

CÔNG TY CP XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU

**BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**VỀ KẾT QUẢ THẨM TRA TÌNH HÌNH
HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2020**

950
GT
HÀ
3-1
09
10

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG – ĐỊA ỐC CAO SU
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính thưa: Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng – Địa ốc Cao su (RCD).

Căn cứ:

- + Luật doanh nghiệp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- + Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng – Địa ốc Cao su.
- + Qui chế nhiệm vụ quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông về tình hình hoạt động kiểm soát trong năm tài chính 2020, như sau;

I. KIỂM SOÁT VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH, TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VÀ ĐIỀU LỆ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ quản lý theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.
2. Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết Hội đồng quản trị, và Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2020.
3. Lập báo cáo tài chính quý, năm, thực hiện công bố thông tin liên quan hoạt động Công ty theo qui định đến cơ quan quản lý Ban, ngành, Sở giao dịch chứng khoán HNX, UBCK-NN.

II. KIỂM SOÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH .

- Năm 2020 với nhiều biến động dịch Covid 19 bùng phát từ cuối năm 2019 sang đến quý 2/ 2020 do vậy các hoạt động sản xuất kinh doanh bị ngưng trệ đình đốn, hợp đồng công trình xây lắp mới không ký được.
- Hoạt động kinh doanh đầu tư tài chính bị ảnh hưởng nghiêm trọng doanh thu, lợi nhuận không thực hiện được chỉ tiêu Đại hội cổ đông năm 2020 đã thông qua.

16-6
Y
N
:IA Đ
:U
CHI

Báo cáo tài chính được lập theo chuẩn mực kế toán hiện hành, phản ánh đầy đủ các chỉ tiêu tài chính.

- + Công ty hạch toán kế toán theo các chế độ kế toán hiện hành.
- + Công tác theo dõi khoản nợ phải thu, phải trả theo qui định.
- + Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

Báo cáo tài chính 2020 đã được đơn vị kiểm toán độc lập AASC kiểm toán.

- + Ban Kiểm soát thống nhất báo cáo và thư kiểm toán của đơn vị kiểm toán.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, chỉ tiêu trọng yếu.

DVT : Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch 2020 (%)
1	Doanh thu thuần	10.232	87.860	11,64 %
2	Lợi nhuận sau thuế	(39.501)	457	(-) %
3	Cổ tức % / Vốn ĐL	-	5%	-

Chỉ tiêu trọng yếu doanh thu, thực hiện thấp so với kế hoạch do khó khăn trong đấu thầu các công trình xây dựng, qui mô hoạt động xây dựng Công ty nhỏ.

Lợi nhuận sau thuế lỗ (39.501 tỷ) đây là khoản lỗ chủ yếu từ hoạt động đầu tư chứng khoán.

Hoạt động đầu tư tài chính, thị trường chứng khoán trong nước biến động tiêu cực do diễn biến phức tạp tình hình dịch bệnh bùng phát trong nước và trên thế giới.

3. Các nội dung khác trong báo cáo tài chính 2020 :

- Khoản phải thu ngắn hạn khác: 79.146.387.100đ giảm không đáng kể so với số đầu năm, có tỷ trọng cao trên tổng tài sản, chủ yếu là khoản tạm ứng thi công công trình của các đội, khoản phải thu công ty Tân Đại Thắng và các khoản tạm ứng năm trước chuyển sang.

4. Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu của Báo cáo tài chính năm 2020:

4.1 Nợ phải thu ngắn hạn:

Dư nợ phải thu ngắn hạn khác đến cuối 31/12/ 2020 là : 79.146.387.100đ, Công ty cần có giải pháp, thực hiện tốt chính sách thu hồi công nợ nhằm luân chuyển nguồn vốn hiệu quả, hạn chế các rủi ro.

4.2 Kết quả hoạt động SXKD:

Lợi nhuận thực hiện năm 2020 không đạt chỉ tiêu nghị quyết ĐHCĐ đã đề ra do hoạt động ngành xây dựng Công ty không có thế mạnh, qui mô nhỏ khó cạnh tranh đấu thầu.

Hoạt động đầu tư năm 2020 thị trường chứng khoán ảnh hưởng dịch Covid19 bùng phát trong nước và thế giới, các sự kiện quốc tế, thị trường tài chính biến động không thuận lợi cho hoạt động đầu tư.

5. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2021:

Căn cứ điểm 1a, Điều 37 Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2021.

III. Ban Kiểm Soát Kiến nghị:

Ban Kiểm Soát có những nhận xét, kiến nghị sau:

1. HĐQT, Ban Giám Đốc cần có giải pháp về nguồn nhân sự, phát triển đội ngũ kế thừa, có chính sách kế hoạch phù hợp cho mục tiêu phát triển của Công ty.
2. Kiện toàn Công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, phát huy thế mạnh xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với năng lực hiện tại của công ty, đảm bảo mức tăng trưởng hợp lý.
5. Có chính sách thu hồi công nợ, các khoản tạm ứng với chính sách thanh toán, công nợ, thực hiện đúng qui định về hạch toán kế toán.

Ban Kiểm Soát kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng!

TM/ BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



NGUYỄN HOÀNG CÔNG

CÔNG TY CP XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM 2020



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

(đã được kiểm toán)

M.S.C.N: 0

11/11/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng - Địa ốc Cao su (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Xây dựng - Địa ốc Cao su được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 4239/QĐ/BNN-TCCB ngày 29/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc chuyển Doanh nghiệp Nhà nước - Công ty Kỹ thuật Xây dựng Cơ bản Cao su thành công ty cổ phần. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0300695916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02 tháng 06 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 28 tháng 10 năm 2015.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Số 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Mai Hoàng	Chủ tịch	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT và miễn nhiệm Thành viên HĐQT ngày 01 tháng 08 năm 2020
Ông Trần Xuân Chương	Thành viên	Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm Thành viên HĐQT ngày 01 tháng 08 năm 2020
Ông Hà Tài Bảy	Thành viên	
Ông Phạm Hồng Dũng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 30 tháng 06 năm 2020
Ông Vũ Mạnh Phước	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 30 tháng 06 năm 2020
Ông Nguyễn Quốc Việt	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 30 tháng 06 năm 2020

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Trần Xuân Chương	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Mai Hoàng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Quốc Việt	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông Nguyễn Hoàng Công	Trưởng ban	
Ông Trần Đình Phong	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 30 tháng 06 năm 2020
Bà Trương Thị Hòa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 06 năm 2020
Ông Vũ Văn Tuấn	Thành viên	

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để

Công ty Cổ phần Xây dựng - Địa ốc Cao su

Số 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Trần Xuân Chương

Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2021



Số: 310321.017 /BCTC.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Xây dựng - Địa ốc Cao su

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng - Địa ốc Cao su được lập ngày 15 tháng 03 năm 2021, từ trang 05 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

Tại báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, chúng tôi đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán do không thể đánh giá được khả năng thu hồi khoản tồn thất phát sinh từ Hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán số 01/2019/HDUTĐT ngày 1/1/2019 với giá trị phải thu hồi của ông Dương Hải Hà - bên nhận ủy thác đầu tư ước tính là 35,8 tỷ VND.

Trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Công ty mới chỉ phản ánh số phải thu của ông Dương Hải Hà là 29,85 tỷ VND (Thuyết minh số 7)

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã quyết nghị chấp thuận cho Ông Dương Hải Hà chỉ phải nộp khoản lỗ đã thực hiện năm 2019 của hợp đồng khoán ủy thác đầu tư số tiền 6.434.720.176 đồng, các khoản lãi/lỗ từ hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty từ 01/01/2020 sẽ do Công ty chịu và sẽ được ghi nhận vào kết quả kinh doanh của Công ty. Số lỗ từ hoạt động kinh doanh chứng khoán đã được công ty ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 là 44,219 tỷ VND.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm.



Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Trần Trung Hiếu

Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2202-2018-002-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2021

Lê Kim Yến

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0550-2018-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		78.682.591.246	137.847.834.235
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	288.675.321	2.082.091.680
111	1. Tiền		288.675.321	2.082.091.680
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	628.699.196	36.887.959.276
121	1. Chứng khoán kinh doanh		628.886.870	66.160.610.644
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(187.674)	(29.272.651.368)
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		70.701.635.084	87.304.048.650
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	3.090.247.984	18.665.439.333
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		-	152.883.300
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	07	79.146.387.100	80.020.726.017
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(11.535.000.000)	(11.535.000.000)
140	IV. Hàng tồn kho	09	833.482.873	3.355.893.899
141	1. Hàng tồn kho		833.482.873	3.355.893.899
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		6.230.098.772	8.217.840.730
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		6.219.494.326	8.153.471.911
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	10.604.446	64.368.819
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		17.594.382.673	23.394.382.673
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		1.682.922.221	7.482.922.221
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	05	1.252.205.251	1.252.205.251
215	2. Phải thu về cho vay dài hạn	06	430.716.970	6.230.716.970
220	II. Tài sản cố định		-	-
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	-	-
222	- Nguyên giá		579.595.727	579.595.727
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(579.595.727)	(579.595.727)
230	III. Bất động sản đầu tư	12	9.145.500.000	9.145.500.000
231	- Nguyên giá		10.257.515.324	10.257.515.324
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.112.015.324)	(1.112.015.324)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		320.300.452	320.300.452
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	10	320.300.452	320.300.452
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	04	6.445.660.000	6.445.660.000
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		6.445.660.000	6.445.660.000
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		96.276.973.919	161.242.216.908



M. S. C. N. 0101

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

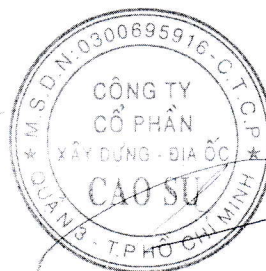
Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		38.833.712.506	64.297.197.564
310	I. Nợ ngắn hạn		7.183.712.506	31.976.331.737
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	-	1.589.665.965
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	1.085.719.756	953.900.551
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	305.955.769	1.511.248.769
319	4. Phải trả ngắn hạn khác	15	3.519.379.474	4.077.825.306
320	5. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16	-	21.367.733.639
322	6. Quỹ khen thưởng phúc lợi		2.272.657.507	2.475.957.507
330	II. Nợ dài hạn		31.650.000.000	32.320.865.827
337	1. Phải trả dài hạn khác	15	31.650.000.000	32.320.865.827
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		57.443.261.413	96.945.019.344
410	I. Vốn chủ sở hữu	17	57.443.261.413	96.945.019.344
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		53.000.620.000	53.000.620.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		53.000.620.000	53.000.620.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		7.313.274.170	7.313.274.170
415	3. Cổ phiếu quỹ		(15.471.551.295)	(15.471.551.295)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		2.081.412.863	2.081.412.863
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		10.519.505.675	50.021.263.606
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		50.021.263.606	49.500.460.153
421b	LNST chưa phân phối năm nay		(39.501.757.931)	520.803.453
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		96.276.973.919	161.242.216.908

Nguyễn Thị Thu Hằng
Người lập

Nguyễn Khánh Hoàng
Kế toán trưởng

Trần Xuân Chương
Tổng Giám đốc


TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2021

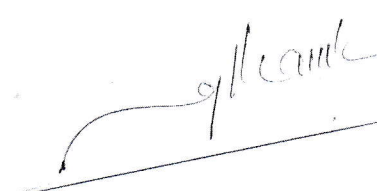



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2020

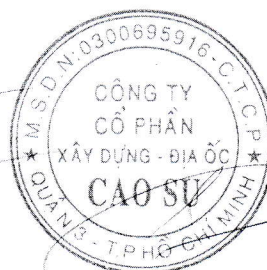
Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	10.233.180.507	28.288.766.103
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		10.233.180.507	28.288.766.103
11	4. Giá vốn hàng bán	20	8.862.605.745	26.336.283.151
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.370.574.762	1.952.482.952
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	670.108.900	2.345.994.588
22	7. Chi phí tài chính	22	38.365.069.826	3.297.038.020
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng		-	-
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	3.004.663.031	3.409.992.900
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(39.329.049.195)	(2.408.553.380)
31	11. Thu nhập khác	24	-	3.059.557.696
32	12. Chi phí khác	25	109.620.800	-
40	13. Lợi nhuận khác		(109.620.800)	3.059.557.696
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		(39.438.669.995)	651.004.316
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	26	63.087.936	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		(39.501.757.931)	651.004.316
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	(8.145)	114


Nguyễn Thị Thu Hằng
Người lập


Nguyễn Khánh Hoàng
Kế toán trưởng


Trần Xuân Chương
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2021



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2020

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
			VND	VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		(39.438.669.995)	651.004.316
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
03	- Các khoản dự phòng		(29.272.463.694)	8.385.689.057
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(670.108.900)	(2.345.994.588)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(69.381.242.589)	6.690.698.785
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		17.846.794.144	53.798.424.615
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		2.522.411.026	(2.140.973.043)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(3.492.451.419)	(62.799.241.388)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		-	(8.422.953.828)
13	- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh		65.531.723.774	-
14	- Tiền lãi vay đã trả		(400.000.000)	-
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(203.300.000)	(258.950.000)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		12.423.934.936	(13.132.994.859)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
23	1. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		-	(6.230.716.970)
24	2. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		5.800.000.000	10.215.716.970
26	3. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	300.000.000
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		1.350.382.344	4.141.134.159
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		7.150.382.344	8.426.134.159
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
32	1. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	(4.385.295)
33	2. Tiền thu từ đi vay		10.608.032.407	62.171.850.538
34	3. Tiền trả nợ gốc vay		(31.975.766.046)	(64.045.092.087)
36	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		-	(24.249.160.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(21.367.733.639)	(26.126.786.844)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(1.793.416.359)	(30.833.647.544)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		2.082.091.680	32.915.739.224
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	288.675.321	2.082.091.680

Nguyễn Thị Thu Hằng
Người lập

Nguyễn Khánh Hoàng
Kế toán trưởng

Trần Xuân Chương
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2021